

Số: 01/QĐ-TKT

Nghệ An, ngày 14 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

TRƯỞNG THỐNG KÊ THỐNG KÊ TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 912/QĐ-CTK ngày 11/7/2025 của Cục trưởng Cục Thống kê quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thuộc Cục Thống kê;

Căn cứ Quyết định số 1401/QĐ-CTK ngày 30/12/2025 của Cục trưởng Cục Thống kê về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Thống kê tỉnh Nghệ An (chi tiết tại các biểu đính kèm).

Hình thức công khai: Công khai trên cổng thông tin điện tử.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Điều 3. Kế toán trưởng, Trưởng phòng nghiệp vụ cơ quan Thống kê tỉnh, các Trưởng Thống kê cơ sở và các cá nhân có liên quan thuộc Thống kê tỉnh Nghệ An chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo TKT;
- Cục Thống kê (Ban KHTC);
- Lưu: VT, TCHC(KT).

TRƯỞNG THỐNG KÊ



Phan Trường Sơn



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025
 (Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-TKT ngày 14/01/2026 của Trưởng Thống kê Thống kê tỉnh Nghệ An)

Biểu số 01 TT90/2018/TT-BTC

Đơn vị tính: triệu đồng

ST	T	Kinh phí được giao theo QĐ 1401/QĐ-CTK ngày 30/12/2025	Kinh phí còn chưa phân bổ	Kinh phí đã phân bổ tại theo QĐ 1401/QĐ-CTK ngày 30/12/2025	Thống kê tỉnh	Thống kê cơ sở Thành Vinh	Thống kê cơ sở Quý Hợp Lưu	Thống kê cơ sở Tân Kỳ	Thống kê cơ sở Diễn Châu	Thống kê cơ sở Yên Thành	Thống kê cơ sở Đô Lương	Thống kê cơ sở Đại Đồng	Thống kê cơ sở Nghi Lộc	Thống kê cơ sở Tân Mai	Thống kê cơ sở Nghĩa Đàn	Thống kê cơ sở Quỳnh Châu	Thống kê cơ sở Mường Xén	Thống kê cơ sở Anh Sơn	Thống kê cơ sở Vạn An
A	B	76,874																	
I	Kinh phí tự chủ	29,223																	
1	Định mức chi thường xuyên theo biên chế được giao	5,785																	
2	Tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp của biên chế được giao	23,438																	
II	Kinh phí không tự chủ	47,651																	
1	Quỹ thưởng theo ND số 73/2024/ND_CP	1,274																	
2	Sửa chữa trụ sở TKCS Tân Kỳ	900																	
3	Kinh phí điều tra thông thường xuyên	14,914																	
4	Kinh phí TDT NTNN năm 2025	1,158																	
4	Kinh phí Điều tra Lập bảng cân đối liên ngành và tính toán lệ số chi phí trung gian	1,958																	
6	Kinh phí điều tra nhu cầu thông tin và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê năm 2026	101																	
7	Kinh phí TDT Kinh tế năm 2026	27,271																	
8	Kinh phí đào tạo lại	75																	
B	THỐNG KÊ TỈNH NGHỆ AN PHÂN BỐ DỰ TOÁN (01B)			76,874	76,874														
I	Kinh phí tự chủ			29,223	29,223														
1	Định mức chi thường xuyên theo biên chế được giao			5,785	5,785														
2	Tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp của biên chế được giao			23,438	23,438														
II	Kinh phí không tự chủ			47,651	47,651														
1	Quỹ thưởng theo ND số 73/2024/ND_CP			1,274	1,274														
2	Sửa chữa trụ sở TKCS Tân Kỳ			900	900														
3	Kinh phí điều tra thông thường xuyên			14,914	14,914														



